

Giá lúa gạo hôm nay 7/9: Lúa tươi chứng giảm, chờ lực mua mới

06:26 07/09/2026

Giá lúa gạo hôm nay 7/9 tại Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục đi ngang sau nhịp điều chỉnh trước đó. Lúa tươi tạm chứng giảm, gạo nguyên liệu giữ giá, trong khi thị trường xuất khẩu chưa tạo thêm lực kéo mới.

Giá lúa hôm nay tiếp tục đi ngang

Thị trường lúa gạo Đồng bằng sông Cửu Long ngày 7/9 duy trì trạng thái khá ổn định. Sau nhịp giảm trước đó, giá nhiều loại lúa tươi đã tạm chứng, trong khi gạo nguyên liệu tiếp tục giữ mặt bằng hiện tại.

Diễn biến này cho thấy cung - cầu đang tạm thời cân bằng, nhưng thị trường vẫn thiếu lực mua đủ mạnh để hình thành một xu hướng tăng mới.



Cụ thể, lúa OM 18 và Đài Thơm 8 cùng được giao dịch ở mức 6.500 - 6.700 đồng/kg, cao nhất trong nhóm được khảo sát.

OM 5451 duy trì 6.400 - 6.500 đồng/kg. IR 50404 ở mức 6.200 - 6.400 đồng/kg, trong khi OM 34 dao động 5.800 - 5.900 đồng/kg. Tất cả các chủng loại trên đều được dự báo đi ngang so với ngày 6/9.

Việc giá không tiếp tục giảm sau nhịp điều chỉnh cho thấy áp lực bán đã dịu bớt. Tuy nhiên, thanh khoản trên thị trường chưa đủ mạnh để đưa giá trở lại vùng cao hơn.

Vì sao giá lúa chưa thể bật tăng?

Thị trường hiện vẫn trong trạng thái giằng co. Người bán không muốn tiếp tục hạ giá sau khi mặt bằng lúa tươi đã giảm, trong khi thương lái chủ yếu mua theo nhu cầu thực tế thay vì tăng mạnh lượng gom hàng.

Điều này khiến giá khó giảm sâu hơn nhưng đồng thời cũng thiếu động lực để tăng.

Nếu lượng hỏi mua được cải thiện trong những phiên đầu tuần, OM 18 và Đài Thơm 8 có thể là nhóm phản ứng sớm hơn nhờ lợi thế của lúa thơm.

Gạo nguyên liệu giữ giá tốt hơn lúa tươi

Trong khi lúa tươi tạm chững sau nhịp giảm, gạo nguyên liệu tiếp tục cho thấy trạng thái ổn định hơn.

OM 5451 hiện ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg, cao nhất trong nhóm được theo dõi.

Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg.

IR 504 và CL 555 cùng giữ mức 8.900 - 8.950 đồng/kg. Hai loại gạo này vẫn chưa trở lại mốc 9.000 đồng/kg nhưng cũng không còn chịu áp lực giảm như cuối tháng 8.

Trong khi đó, OM 18 ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; OM 380 và Sóc thơm cùng dao động 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Sau nhiều phiên giữ quanh 8.900 - 8.950 đồng/kg, IR 504 và CL 555 đang cho thấy dấu hiệu hình thành vùng cân bằng ngắn hạn.

Mốc 9.000 đồng/kg tiếp tục là ngưỡng tâm lý đáng chú ý. Nếu các nhà máy tăng thu mua để phục vụ hợp đồng mới, hai mặt hàng này có thể thử lại mốc trên. Ngược lại, nếu giao dịch tiếp tục cầm chừng, giá nhiều khả năng duy trì trạng thái đi ngang thêm một số phiên.

Giá phụ phẩm và gạo bán lẻ ổn định

Giá phụ phẩm cũng không ghi nhận biến động đáng kể. Tấm thơm duy trì 8.600 - 8.700 đồng/kg, trong khi cám ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Ở thị trường bán lẻ, giá gạo tiếp tục ổn định.

Nàng Nhen giữ mức 28.000 đồng/kg; Hương Lài và gạo Nhật cùng ở khoảng 22.000 đồng/kg. Nàng Hoa có giá khoảng 21.000 đồng/kg.

Gạo thơm Thái hạt dài dao động 20.000 - 22.000 đồng/kg; Jasmine ở mức 16.500 - 18.000 đồng/kg; Đài Thơm và OM 18 cùng khoảng 15.500 - 16.500 đồng/kg.

Gạo trắng thông dụng giữ mức 16.000 đồng/kg, gạo thường 13.500 - 15.500 đồng/kg, Sóc thường 14.000 - 15.000 đồng/kg và Sóc Thái khoảng 20.000 đồng/kg.

Phân khúc nếp cũng chưa có biến động mới. Nếp 3 tháng khô được dự báo giữ ở 9.600 - 9.700 đồng/kg, còn nếp IR 4625 tươi khoảng 7.300 - 7.500 đồng/kg.

Giá gạo xuất khẩu chưa tạo lực kéo mới

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo Việt Nam được dự báo tiếp tục ổn định trong ngày 7/9.

Jasmine Việt Nam ở mức 534 - 538 USD/tấn; gạo thơm 5% tấm Việt Nam khoảng 470 - 480 USD/tấn; gạo thơm 100% tấm dao động 373 - 377 USD/tấn.

Trong khi đó, gạo trắng 5% tấm Pakistan ở mức 406 - 410 USD/tấn; gạo trắng 5% tấm Ấn Độ 364 - 368 USD/tấn và gạo đỏ 5% tấm Ấn Độ 370 - 374 USD/tấn.

Mặt bằng giá xuất khẩu tương đối ổn định nhưng chưa đủ tạo lực kéo mạnh cho thị trường trong nước.

Đáng chú ý, Ấn Độ tiếp tục có lợi thế về giá ở phân khúc gạo phổ thông. Gạo trắng 5% tấm của nước này duy trì ở 364 - 368 USD/tấn, thấp hơn đáng kể so với nhiều nhóm gạo Việt Nam.

Pakistan cũng duy trì mức chào cạnh tranh. Vì vậy, khả năng giá gạo phổ thông Việt Nam tăng mạnh vẫn bị hạn chế, trong khi lợi thế của Việt Nam nằm nhiều hơn ở nhóm gạo thơm, chất lượng cao và các thị trường nhập khẩu có quan hệ cung ứng ổn định.

Philippines có thể trở thành lực đỡ mới

Triển vọng nhu cầu từ Philippines tiếp tục là yếu tố tích cực đối với thị trường gạo Việt Nam.

Nếu Philippines duy trì lượng nhập khẩu lớn, các doanh nghiệp Việt Nam có thể tiếp tục nhận thêm hợp đồng trong những tháng cuối năm.

Khi hợp đồng mới được triển khai, nhu cầu gạo nguyên liệu có thể tăng trước, qua đó hỗ trợ các loại IR 504, CL 555, OM 5451 và nhóm gạo phục vụ xuất khẩu. Sau đó, tác động có thể lan xuống giá lúa tại vùng sản xuất.

Tuy nhiên, thị trường vẫn cần các giao dịch thực tế thay vì chỉ kỳ vọng để tạo ra một xu hướng tăng bền vững.

Giá lúa gạo ngày 7/9 được dự báo tiếp tục đi ngang

Thị trường bước vào tuần giao dịch mới sau kỳ nghỉ lễ và cuối tuần. Đây có thể là thời điểm doanh nghiệp đánh giá lại kế hoạch mua nguyên liệu cho tháng 9.

Nếu lượng mua tăng ngay từ đầu tuần, thị trường có thể phát đi tín hiệu tích cực hơn. Ngược lại, nếu các nhà máy tiếp tục mua cầm chừng, mặt bằng giá hiện tại có thể kéo dài.

Vì vậy, thanh khoản trong những phiên đầu tuần được xem là yếu tố quan trọng hơn chính mức giá mở cửa.

Kịch bản chính trong ngày 7/9 là giá lúa gạo tiếp tục đi ngang. Lúa OM 18, Đài Thơm 8, OM 5451, IR 50404 và OM 34 được dự báo giữ nguyên vùng giá sau khi chứng giảm.

Gạo nguyên liệu tiếp tục ổn định, trong đó IR 504 và CL 555 vẫn dưới 9.000 đồng/kg. Giá xuất khẩu chưa tạo thêm lực kéo mới, còn cạnh tranh từ gạo giá thấp của Ấn Độ tiếp tục hạn chế khả năng tăng mạnh.

Ở chiều tích cực, thị trường đã không giảm thêm sau nhịp điều chỉnh trước đó, cho thấy vùng giá hiện tại đang nhận được lực đỡ nhất định.

Nếu doanh nghiệp tăng mua trong tuần mới và xuất hiện thêm đơn hàng xuất khẩu, nhóm gạo nguyên liệu có thể là phân khúc phục hồi trước.

Nhìn chung, giá lúa gạo ngày 7/9 được dự báo ổn định là chủ đạo, khi thị trường đang tìm vùng cân bằng sau nhịp giảm và chờ tín hiệu đủ mạnh từ sức mua của doanh nghiệp để xác định xu hướng tiếp theo.

Phúc Hưng